TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂY NINH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 399/2017/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Tây Ninh, ngày 23 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 646/2017/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2017, giữa:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Tấn K, sinh năm: 1984;

- Địa chỉ: Số nhà 1, hẻm 1, đường L, khu phố 2, phường 2, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Tạm trú: Số 5, hẻm 2, đường 3, khu phố 2, phường 1, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

2. Bị đơn: Chị Võ Ngọc Phương T, sinh năm: 1989;

- Địa chỉ: Số nhà 12, hẻm 1, đường L, khu phố 2, phường 2, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Tạm trú: Số 5, hẻm 2, đường 3, khu phố 2, phường 1, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Tấn K và chị Võ Ngọc Phương T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Tấn K và chị Võ Ngọc Phương T tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Phương N, sinh ngày: 13/01/2013 và Nguyễn Ngọc Minh T, sinh ngày: 12/3/2015. Anh chị thống nhất:

+ Giao con chung Nguyễn Ngọc Phương N cho anh K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

+ Giao con chung Nguyễn Ngọc Minh T cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Ghi nhận anh chị không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Anh chị được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết, Tòa án không đặt ra giải quyết.

- Về nợ chung: Anh chị không yêu cầu giải quyết, Tòa án không đặt ra giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Tấn K, chị Võ Ngọc Phương T mỗi người phải chịu 75.000 (bảy mươi lăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ghi nhận anh Ktự nguyện nộp thay chị T 75.000 (bảy mươi lăm ngàn) đồng. Tổng cộng anh K phải nộp 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng án phí. Nhưng được khấu trừ vào tiền nộp tạm ứng án phí khởi kiện anh K đã nộp 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số 0004454 ngày 10/8/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Hoàn trả cho anh K 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận **:**
- TAND. tỉnh Tây Ninh;
- VKSNDTP. Tây Ninh;
- CCTHADSTP. Tây Ninh;
- UBND. phường II;
- Các đương sự;
- Lưu HS, tập án (H).

THẨM PHÁN

Dương Thị Bích Hằng